

Quy trình tổ chức sản xuất chương trình trực tiếp trên kênh Truyền hình Vĩnh Long trong bối cảnh truyền thông số

Ngày nhận bài: 28/09/2025 | Ngày phản biện: 29/09/2025 | Ngày xuất bản: 30/10/2025

Tác giả: Trương Thị Ly Băng (Báo PT-TH Vĩnh Long)

Tóm tắt: Bài báo phân tích những biến đổi tổ chức sản xuất chương trình truyền hình trực tiếp (THTT) dưới tác động của chuyển dịch đa nền tảng và truyền thông số hoá. Kế thừa khung lý thuyết về THTT, đa nền tảng và tái cấu trúc nguồn lực nội dung, bài báo làm rõ đặc trưng tổ chức của THTT, các yêu cầu kỹ thuật và nghiệp vụ cốt lõi, xu hướng ứng dụng công nghệ số hiện nay. Bài viết phân tích thực tiễn tại Báo và PT-TH Vĩnh Long (THVL), đề xuất giải pháp trong công tác tổ chức sản xuất THTT trong bối cảnh chuyển đổi số.

1. Đặt vấn đề

Chương trình truyền hình trực tiếp là một dạng chương trình truyền hình đặc biệt. Trong lịch sử truyền hình, chương trình truyền hình trực tiếp là một trong ba loại chương trình: chương trình sản xuất bằng băng từ, chương trình sản xuất bằng băng nhựa, chương trình phát trực tiếp. Mỗi thể loại lại có yêu cầu riêng. Với chương trình truyền hình sản xuất bằng băng nhựa thì do chi phí sản xuất cao nên đến nay không còn được sử dụng, chỉ còn hai loại chương trình băng từ và chương trình phát trực tiếp (1).

Trong kỷ nguyên số, truyền hình không còn hoạt động trong một hệ sinh thái phát - thu tuyến tính đơn lẻ. Chiến lược đa nền tảng đã thay đổi cách các doanh nghiệp truyền thông, tổ chức và khai thác nội dung, mở rộng số lượng sản phẩm đầu ra ngay cả khi nguồn lực bị ràng buộc chặt chẽ⁽²⁾. Sự chuyển dịch này đặc biệt thách thức với THTT - dạng thức sản xuất đòi hỏi mức độ phối hợp tức thời, kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt và an toàn tín hiệu ở mức cao.

Thực tiễn tổ chức sản xuất các chương trình truyền hình trực tiếp cho thấy yêu cầu mức độ cao trong phối hợp chặt chẽ giữa biên tập - kỹ thuật - truyền dẫn, coi thiết bị như hạ tầng năng lực để tối ưu hiệu quả, thời gian, và môi trường làm việc⁽³⁾. Trên nền tảng đó, bài báo làm rõ: (i) cơ sở lý luận về tổ chức sản xuất THTT; (ii) phân tích tác động của số hoá, áp dụng công nghệ số vào thực tiễn sản xuất chương trình THTT tại kênh THVL; (iii) đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức sản xuất chương trình THTT theo hướng ưu tiên đa nền tảng.

2. Quan niệm về truyền hình trực tiếp, tổ chức sản xuất chương trình truyền hình trực tiếp và quy trình tổ chức sản xuất

THTT là một dạng chương trình đặc biệt. Trong hệ thống cấu trúc các chương trình truyền hình thì chương trình THTT có vai trò hết sức quan trọng. Tác giả Trần Bảo Khánh, trong tác phẩm Sản xuất chương trình truyền hình có nêu: sản xuất một chương trình truyền hình trực tiếp, có nghĩa là truyền đi một sự kiện tới công chúng ở thời điểm mà nó đang diễn ra là một công việc phức tạp⁽⁴⁾.

Stephanie Marriott thì cho rằng: THTT không chỉ là một phương thức kỹ thuật mà là một hình thức giao tiếp xã hội và văn hóa. Nó tạo ra mối liên kết tức thời giữa người xem - người dẫn và sự kiện, dù ở các vị trí địa lý khác nhau. THTT là cách mang con người lại gần nhau qua hình ảnh, tạo cảm giác chúng ta đang cùng nhau sống trong cùng một thời khắc⁽⁵⁾.

Daniel Dayan và Elihu Katz nêu: truyền hình trực tiếp là phương tiện truyền tải các sự kiện truyền thông lớn đóng vai trò nghi lễ tập thể, tạo thời khắc mà toàn xã hội cùng hướng mắt về một nơi, chia sẻ một trải nghiệm chung qua truyền hình⁽⁶⁾.

Như vậy có thể hiểu, truyền hình trực tiếp là truyền đi những thông tin sự kiện có thật, đang diễn ra, thời gian sản xuất chương trình đồng thời với thời gian tiếp nhận của người xem. Thực hiện chương trình THTT đòi hỏi những người thực hiện phải có kỹ năng phối hợp, biết chắt lọc thông tin, tập trung vào nội dung cốt lõi. Điều này đòi hỏi ekip thực hiện phải áp dụng nhiều thủ thuật làm truyền hình hiện đại, trong đó có thủ thuật montage (dựng phim) một cách tinh tế, khiến chương trình luôn hấp dẫn, sinh động.

Tổ chức sản xuất THPT: Tổ chức sản xuất (TCSX) là một hoạt động quản lý trong quá trình lao động xã hội nhằm phát huy được tối đa các nguồn lực về lực lượng sản xuất, tư liệu sản xuất. Tổ chức sản xuất chương trình truyền hình trực tiếp là công tác tổ chức, quản lý về mặt nhân sự (đạo diễn, biên tập, quay phim, kỹ thuật, thiết kế...), về mặt kỹ thuật, nội dung,... mang tính chuyên biệt của ngành truyền hình nhằm thực hiện tốt việc phối hợp, liên kết nguồn lực con người, trên cơ sở trang thiết bị chuyên dụng, từ đó, phát huy được tối đa năng lực, trí tuệ của các nhân sự có chuyên môn khác nhau tập hợp thành một tập thể thống nhất ý chí, hành động nhằm mục đích thực hiện tốt nhất việc tạo ra một sản phẩm truyền hình chất lượng, phục vụ người xem một cách tức thời, giúp người xem cảm nhận sự kiện đang diễn ra hoặc các nội dung sự kiện được tổng hợp, chọn lọc và biên tập tiền kỳ, được truyền hình trực tiếp từ trường quay.

Quy trình tổ chức sản xuất chương trình THPT:

- Phân công nhân sự: lên kế hoạch phân công bộ phận nội dung, kỹ thuật và các bộ phận khác có liên quan (nếu có) phụ trách thực hiện chương trình.
- Khảo sát thực tế, thu thập thông tin, dữ liệu: Người làm báo cần đi thực tế, trải nghiệm và tìm hiểu thông tin thực tế, thu thập dữ liệu, hình thành ý tưởng đề tài.
- Viết ý tưởng đề tài: khi xác định được vấn đề cốt lõi của một chương trình sắp thực hiện, khoanh vùng nội dung trọng tâm, đi sâu và chi tiết đề tài nghiên cứu thực hiện. Khi quyết định lựa chọn đề tài, tác giả cần lưu ý có sự cân nhắc đến tính thời sự, sức ảnh hưởng, hiệu quả tác động đến người xem, ý nghĩa chương trình thực hiện, bên cạnh đó là tính khả thi cho khâu sản xuất - tổ chức ghi hình.
- Quay hình: dựa trên ý tưởng đề tài, quay phim định hướng xây dựng kịch bản hình thể hiện rõ chủ đề lựa chọn. Từ thực tế tác nghiệp, câu chuyện hình có thể được các chuyên gia hình ảnh, quay phim sáng tạo, định hình sống động, hấp dẫn hơn.
- Dựng chương trình: kỹ thuật phụ trách khâu dựng hình phối hợp với biên tập/biên kịch hoàn thiện tác phẩm với kỹ thuật dàn dựng chuyên dụng, lồng âm thanh, nhạc, lời bình cho phần nội dung tiền kỳ.

- Hoàn thành kịch bản chương trình THPTT: đây là bước sắp xếp nội dung chương trình tổng thể trên giấy với đầy đủ về đường dây chương trình, các bộ phận phối hợp thực hiện. Đây sẽ là cơ sở để Tổng đạo diễn/ Đạo diễn chương trình triển khai thực hiện trong thực tế một cách dễ dàng, mạch lạc hơn.
- Thực hiện chương trình:

Với các chương trình THPTT với tính chất không làm lại được, mọi thứ diễn ra một lần và được phát sóng tức thời cho khán giả xem nên công tác chuẩn bị cho bước thực hiện chương trình phải thật hoàn hảo, mọi thứ gần như đã được nắm rõ, biết rõ. Đạo diễn chương trình sẽ tập hợp tất cả nhân sự để cùng kết nối chạy thử một chương trình hoàn chỉnh. Việc kết nối đầy đủ và bao nhiêu lần thực hiện thử tùy thuộc vào yêu cầu của người Đạo diễn. Đây có thể gọi là bước chạy demo cho chương trình, những vấn đề phát sinh sẽ được giải quyết, khắc phục để đảm bảo khi chương trình thực hiện chính thức sẽ hạn chế đến mức thấp nhất mọi rủi ro.

Sau bước chạy demo sẽ là những dặn dò, rút kinh nghiệm cần thiết để cho buổi chính thức được tốt hơn. Nếu bước chạy demo được thực hiện cẩn trọng thì sẽ có nhiều vấn đề để rút kinh nghiệm và những mảnh ráp đó thực sự là những chi tiết còn lại giúp cho chương trình hoàn thiện hơn.

Chương trình chính thức lên sóng.

- Thu thập thông tin phản hồi của người xem và rút kinh nghiệm.

3. Quy trình tổ chức sản xuất chương trình trực tiếp tại Truyền hình Vĩnh Long trong bối cảnh truyền thông số hóa hiện nay

THVL là một kênh truyền hình địa phương thuộc khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, là kênh truyền hình có thực hiện nhiều chương trình trực tiếp. Các bước tổ chức sản xuất chương trình THPTT luôn được thực hiện gồm: tổ chức nhân sự, chuẩn bị trang thiết bị, máy móc và tổ chức thực hiện khâu nội dung.

Bước 1: Phân công nhân sự gồm có các đơn vị chuyên môn phối hợp thực hiện (phòng nội dung, phòng kỹ thuật)

Bước 2: Viết kịch bản, nội dung này phòng nội dung thực hiện các bước thu thập thông tin, dữ liệu để triển khai kịch bản chương trình. Đơn vị phụ trách nội dung sẽ chọn lọc hình ảnh, sắp xếp nội dung và các phương án dự trù cho kế hoạch nội dung chương trình thực hiện hoàn chỉnh, tối ưu.

Bước 3: Dựng tiền kỳ, phòng kỹ thuật thực hiện dựng chương trình tiền kỳ ở những mục nội dung chuẩn bị trước, khâu này yêu cầu phải thực hiện phối hợp chặt chẽ với bộ phận nội dung, công tác thực hiện phải nhanh, chính xác và đáp ứng yêu cầu đặt ra của kịch bản.

Bước 4: Duyệt nội dung, các phần thông tin, dữ liệu được sắp xếp đúng yêu cầu của kịch bản sau khi hoàn chỉnh ở khâu tiền kỳ sẽ được Ban Biên tập duyệt lại trước khi lên sóng trực tiếp. Khâu này cũng có thể tương đồng với phần chạy demo chương trình để được Ban Biên tập duyệt toàn bộ các phần nội dung, hình ảnh, kỹ thuật.

Bước 5: Thực hiện chương trình, ekip bước vào phần thể hiện chính thức tất cả các nội dung đã chuẩn bị. Đạo diễn là người quán xuyến các bộ phận chuyên môn theo đúng kịch bản đã trình bày, chọn lọc hình ảnh thực tế chương trình (sử dụng kỹ thuật dựng hình trực tiếp), xử lý một số tình huống phát sinh ngay trong quá trình phát sóng, đảm bảo nội dung, hình ảnh và thời lượng chương trình diễn ra trong phạm vi được cho phép.

Bước 6: Xử lý hậu kỳ và đăng tải chương trình trên các nền tảng số (ngoại trừ nền tảng OTT đã được phát trực tiếp ở chế độ online). Sau khi trực tiếp trên truyền hình, phần nội dung chương trình sẽ được biên tập lại lần nữa trước khi đăng tải chương trình hoàn chỉnh trên nền tảng số với khung thời lượng phù hợp.

Bước 7: Thu thập thông tin phản hồi từ người xem.

Giai đoạn sau sáp nhập với Đài Truyền hình Trà Vinh và Đài Truyền hình Bến Tre từ ngày 01/7/2025, THVL hiện tại vẫn duy trì ekip sản xuất chương trình trực tiếp như trước sáp nhập, một số nhân sự có cắt giảm nhưng các vị trí nhân sự cơ bản vẫn tương đồng so với giai đoạn trước đó. Một ekip sản xuất trực tiếp chương trình tin tức thường khoảng 9 người: đạo diễn, kỹ thuật, quay phim, biên tập, dẫn chương trình. Số lượng quay phim so với trước đây giảm 1 nhân sự, kỹ thuật 1 nhân sự. Do vậy, công tác tổ

chức buộc điều phối camera robot thực hiện thêm góc máy thay thế. Thiết bị kỹ thuật được cài đặt phần mềm hỗ trợ dưới sự điều phối của đạo diễn đảm bảo các đầu mối đủ tín hiệu, đạt yêu cầu về hình ảnh, âm thanh để hoàn thành chương trình. Sản phẩm chương trình trực tiếp vẫn được phân phối cho cả truyền hình lẫn nền tảng số. Sự tập trung trong cách thức sản xuất giúp đơn vị có sự nối kết nội bộ chặt chẽ, đảm bảo tính mới của mỗi sản phẩm, tối ưu hóa quy trình vận hành chung của một đơn vị truyền thông. Chi phí sản xuất chương trình được tiết kiệm tối đa do chỉ có một đội ngũ sản xuất chương trình. Chất lượng nội dung, thương hiệu chương trình định hình rõ nét trên các nền tảng (Youtube, Facebook, THVL) giúp THVL dễ được nhận diện, phân luồng người xem trong lựa chọn kênh theo dõi của khán giả. Bên cạnh đó, thương hiệu THVL đã được khẳng định nhiều năm qua cũng được phát huy tối ưu khi luôn giữ chân được nhóm công chúng trung thành.

Tuy nhiên, mô hình sản xuất này cũng có nhiều bất cập, chưa bắt kịp xu thế do những khác biệt ngày càng lớn giữa truyền hình truyền thống và truyền hình trên nền tảng số. Nội dung chương trình THPTT tại đơn vị vẫn thực hiện theo cách làm truyền hình truyền thống, chương trình đăng tải trên nền tảng số là chương trình sau trực tiếp, gia công lại từ sản phẩm truyền hình trước đó, chưa có cách thức sản xuất nội dung song song đáp ứng tiêu chí truyền thông đa phương tiện, ...Nguyên nhân xuất phát là do đội ngũ nhân sự chưa được trang bị kỹ năng đa nền tảng đầy đủ nên vẫn còn chưa tối ưu hóa được sản phẩm cho nội dung số. Mỗi biến động, quy trình sản xuất mất nhiều thời gian để ra quyết định đồng bộ cho toàn hệ thống nhân sự.

Đặc biệt, đơn vị vẫn chưa có quy trình tổ chức sản xuất chương trình THPTT trong bối cảnh số hóa mà vẫn còn áp dụng một quy trình tổ chức sản xuất của truyền hình truyền thống. Trong môi trường số hóa, quy trình tổ chức sản xuất chương trình THPTT ngoài các bước thực hiện của chương trình THPTT truyền thống thì công tác định hướng nội dung nhận được sự quan tâm của khán giả trên môi trường số để cấu trúc nội dung mang tính thực tế, thu hút là điều cần chú trọng trước tiên. Trong quá trình thực hiện, việc thu thập, phản hồi ý kiến khán giả được thực hiện song song với chương trình diễn ra trên nền tảng số, tính tương tác được nâng cao, một số ý kiến người xem có thể chọn lọc đưa vào chương trình (nếu cần thiết) hoặc có những phản hồi trực tiếp cho người theo dõi, tăng hiệu ứng cùng lúc cho khán giả xem chương trình giúp phát huy tối ưu hiệu quả của dạng chương trình THPTT. Kỹ thuật truyền

dẫn cần có thêm việc truyền dẫn trên các nền tảng số. Như vậy ekip thực hiện chương trình THPT cho nền tảng số ngoài ekip thực hiện cho dạng truyền hình truyền thống thì cần có thêm nhân sự phụ trách việc phân phối nội dung và trực tiếp phản hồi cho khán giả trên nền tảng số, đảm bảo chương trình phát sóng đồng bộ giữa các nền tảng, tương tác tức thời đáp ứng nhu cầu của nhóm người xem này, phát huy tối đa ưu thế của dạng chương trình THPT. Ngoài ra, có thể ứng dụng công nghệ để kết nối được với nhiều khán giả xem chương trình một cách chủ động. Tiêu chí "ở đâu có khán giả ở đó có truyền hình" sẽ được thực hiện nếu thay đổi quy trình sản xuất chương trình THPT.

4. Giải pháp nâng cao chương trình truyền hình trực tiếp trong bối cảnh số hóa tại kênh truyền hình địa phương

Một số giải pháp xin được đề xuất cho chương trình THPT tốt hơn trong bối cảnh số hóa tại các kênh TH địa phương thời gian tới.

Một là, thiết kế quy trình tổ chức sản xuất mới cho chương trình truyền hình trực tiếp nhằm tối ưu hóa sản phẩm trên nền tảng số. Quy trình sản xuất chương THPT trong bối cảnh số hóa cần phải có thêm công đoạn nghiên cứu ban đầu về công chúng (trên các phương tiện truyền thông). Nghiên cứu ban đầu giúp người làm truyền hình hiểu rõ vấn đề mà khán giả quan tâm nhất, từ đó, thiết kế kịch bản nội dung sẽ hướng được nhiều hơn đến nhu cầu của người xem, tăng hiệu quả cho chương trình. Bước nghiên cứu ban đầu sẽ được kết nối trực tiếp với khâu nghiên cứu phản hồi tạo thành một chu trình truyền thông khép kín trong môi trường số, tối ưu được cách thức thực hiện, lên kế hoạch nội dung, đối tượng hướng đến.

Hai là, trang bị kỹ năng số hóa đồng bộ cho đội ngũ sản xuất, có thể lập kế hoạch cho việc chuyên môn hóa đội ngũ theo hướng sản xuất nội dung số. Nhà báo trong kỷ nguyên số cần nắm vững nguyên tắc sản xuất nội dung đa phương tiện (nắm bắt thông tin, có kế hoạch sáng tạo cho loại hình nền tảng, phiên bản nào, tính mới của nội dung lựa chọn, bản quyền nội dung trong môi trường cộng đồng số, khả năng tự kiểm duyệt,...). Đồng thời tính kết nối nhưng chuyên biệt về cách thức thực hiện ở các bộ phận chuyên môn cần có sự chặt chẽ rõ ràng thì cả bộ máy sản xuất mới có thể vận hành hiệu quả. Khi nhân sự được trang bị đầy đủ kỹ năng, việc chương trình THPT

được phát sóng thông nền tảng sẽ được thực hiện dễ dàng và đồng bộ.

Ba là, trang bị nền tảng công nghệ thu hẹp độ trễ tín hiệu, tăng độ phủ sóng trong thời đại mạng 5G, tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo vào các khâu sản xuất tạo sự đột phá mới cho khâu nội dung, kỹ thuật theo hướng nhanh, tiếp cận nhu cầu người dùng, cá nhân hóa trải nghiệm nội dung đăng tải. Chủ động tạo tương tác cho khán giả, cá nhân hóa theo nhu cầu người dùng và có tư duy mở để tiếp nhận phản hồi trực tiếp, tăng tính tương tác - đặc điểm tối ưu của THPTT và nền tảng số.

Bốn là, có chiến lược phát triển nội dung số theo lộ trình cụ thể để vừa đáp ứng được chủ trương số hóa của Chính phủ, vừa có mục tiêu rõ ràng cho đơn vị đảm bảo công tác sản xuất chương trình trực tiếp hiệu quả, bắt kịp xu thế truyền hình hiện nay. Phân khúc độ tuổi khán giả, chọn cách thực hiện, đảm bảo trên các nền tảng truyền tải khác nhau, người dùng đều được thỏa mãn nhu cầu nghe nhìn một sự kiện trực tiếp. Cấu trúc hệ thống nội dung dạng chương trình trực tiếp vừa phù hợp với truyền hình truyền thống lẫn dạng streaming, online.

5. Kết luận

Tác phẩm truyền hình trực tiếp truyền thống chịu áp lực lớn khi đa nền tảng hóa quy trình sản xuất phát sóng, bởi những hạn chế về nguồn nhân lực thực hiện. Trong bối cảnh số hóa truyền hình, một chương trình THPTT cần được kết nối cùng lúc trên nhiều nền tảng khác nhau, đảm bảo thông tin phát sóng đồng bộ, mức lan tỏa rộng phát huy được tối đa ưu thế của dạng chương trình này trên đa nền tảng. Quy trình sản xuất cần thực hiện bài bản từ khâu đầu tiên cho đến khâu cuối cùng, đảm bảo thông tin thông suốt, nhanh, chính xác và đáp ứng được tốt nhất nhu cầu, thói quen của khán giả. Và yếu tố trọng tâm của việc thực hiện hiệu quả chương trình THPTT trong bối cảnh số hóa vẫn là vấn đề con người. Nhân sự thực hiện cần được trang bị đầy đủ về kỹ năng, bản lĩnh chính trị và có tư duy mở trong cách thức làm truyền hình hiện đại, như vậy mới đáp ứng được yêu cầu của quy trình tổ chức sản xuất chương trình THPTT trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay tại các kênh truyền hình địa phương./.

Tài liệu tham khảo

- (1), (4) Trần Bảo Khánh (2003), Sản xuất chương trình truyền hình, Nxb. Văn hóa thông tin Hà Nội. tr.35, 35.
- (5) Dayan, D., & Katz, E. (1992), Media events: The live broadcasting of history. Harvard University Press.
- (6) Marriott, S. (2007), Live television: Time, space and the broadcast event. SAGE Publications.
- (2) Doyle, G. (2015), Multi-platform media and the miracle of the loaves and fishes. Journal of Media Business Studies, 12(1), tr. 49-65. <https://doi.org/10.1080/16522354.2015.1027113>.
- (3) Đinh Mạnh Cường (2021), Tổ chức sản xuất chương trình bản tin thời sự trực tiếp trên Kênh Truyền hình Quốc hội Việt Nam, Tạp chí điện tử Lý luận chính trị và Truyền thông (Số tháng 4/2021). <https://lyluanchinhtrivietnam.truyenthong.vn/to-chuc-san-xuat-chuong-trinh-ban-tin-thoi-su-truc-tiep-tren-kenh-truyen-hinh-quoc-hoi-viet-nam-p24963.html>.